

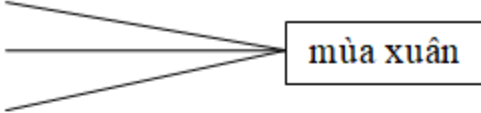
Nội dung bài viết

1. [Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 2: Luyện từ và câu](#)

*Giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 2: Luyện từ và câu*

**Câu 1:** Em hãy viết tên các tháng trong năm và nối tên tháng với tên từng mùa :

**M :** Tháng giêng  
Tháng hai  
Tháng ba



mùa xuân

.....  
.....  
.....

mùa hạ

.....  
.....  
.....

mùa thu

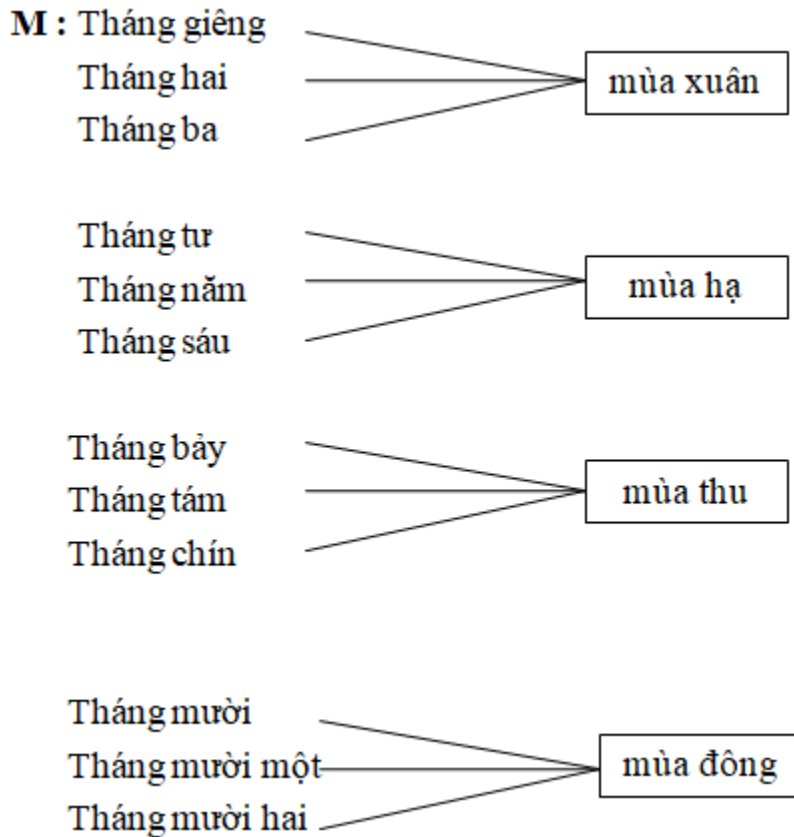
.....  
.....  
.....

mùa đông

**Phương pháp giải:**

Mỗi mùa trong năm kéo dài 3 tháng.

**Lời giải chi tiết:**



**Câu 2:** Dựa vào lời bà Đất (*Chuyện bốn mùa*), viết các ý sau vào bảng cho đúng :

- Cho trái ngọt, hoa thơm
- Làm cho cây lá tươi tốt
- Nhắc học sinh nhớ ngày tựu trường
- Áp ủ mầm sống để xuân về đâm chồi nảy lộc
- Làm cho trời xanh cao

**Mùa xuân    Mùa hạ    Mùa thu    Mùa đông**

.....  
.....  
.....

**Phương pháp giải:**

Em hãy đọc kĩ lời Bà Đất trong đoạn 2 và điền ý đúng vào bảng.

**Lời giải chi tiết:****Mùa xuân**

b) Làm cho cây lá  
tươi tốt

**Mùa hạ**

a) Cho trái ngọt,  
hoa thơm

**Mùa thu**

c) Nhắc học sinh  
nhớ ngày  
tự trường

**Mùa đông**

d) Áp ủ mầm sống để xuân về  
đâm chồi nảy lộc

e) Làm cho trời  
xanh cao

**Câu 3:** Trả lời các câu hỏi sau :

a) **Khi nào** học sinh được nghỉ hè ?

.....

b) Khi nào học sinh tự trường ?

.....

c) Mẹ thường khen em **khi nào** ?

.....

d) Ở trường, em vui nhất **khi nào** ?

**M :** Ở trường em vui nhất khi được điểm tốt.

.....

**Lời giải chi tiết:**

a)

- Cuối tháng năm, học sinh được nghỉ hè.

- Đầu tháng sáu, học sinh được nghỉ hè.

b)

- Đầu tháng chín, học sinh tự trường.

- Cuối tháng tám, học sinh tự trường.

c)

- Mẹ thường khen em khi em ngoan, chăm học.

d)

- Ở trường, em vui nhất khi được điểm mười.

- Ở trường em vui nhất khi được cô khen.